# TRƯỜNG THCS TÂN TRIỀU

**A/ HỆ THỨC VIET**

**PHIẾU BÀI TẬP**

***Từ 27/4/2020 đến 2/5/2020***

***Bài 1:*** Giải các phương trình sau bằng phương pháp nhẩm nghiệm

a/ 4*x*2  3*x* 1  0

b/ *x*2  (1

3)   0

c/ *x*2  7*x* 10  0

***Bài 2:*** Tìm hai số x và y biết

3

a/ x + y = -33 và xy = 266 b/ x + y = 35 và x2 + y2 = 625

***Bài 3:*** Gọi

*x*1 và

*x*2 là nghiệm của phương trình

*x*2  5*x*  3  0 . Không giải phương trình, hãy

tính giá trị của biểu thức:

a/ *A*  *x*2  *x*2

b/ *B*  *x*3  *x*3

c/ *C*  *x*  *x*

1 2 1 2 1 2

***Bài 4:*** Cho phương trình: x2 – 2mx + 2m – 1 = 0

a/ Chứng minh rằng phương trình đã cho luôn có nghiệm với mọi giá trị của m. b/ Tìm m để phương trình có hai nghiệm phân biệt.

c/ Tìm m để phương trình có một nghiệm bằng -4, tìm nghiệm còn lại. d/ Tìm m để tập nghiệm của phương trình chỉ có một phần tử.

e/ Tìm tất cả các giá trị của m để phương trình có hai nghiệm phân biệt x1, x2 thỏa mãn:

1/ 1  1  6

*x*1 *x*2 5

2/ Biểu thức P = x12 + x22 – 7x1. x2 đạt giá trị nhỏ nhất.

# B/ ÔN TẬP HÌNH HỌC CHƯƠNG III

***Bài 1:*** Cho (O;R) hai đường kính AB và CD vuông góc với nhau. Trong đoạn AB lấy một điểm M (khác O). Đường thẳng CM cắt đường tròn (O) tại điểm thứ hai là N. Đường thẳng vuông góc với AB tại M cắt tiếp tuyến của đường tròn tại N ở điểm P. Chứng minh rằng:

a/ Tứ giác OMNP nội tiếp được.

b/ Tứ giác CMPO là hình bình hành.

c/ Tính CM.CN không phụ thuộc vào vị trí của điểm M.

***Bài 2:*** Từ một điểm A ở ngoài đường tròn(O), vẽ các tiếp tuyến AB, AC và cát tuyến ADE không đi qua tâm (D nằm giữa A và E). Gọi I là trung điểm của ED.

a/ Chứng minh 5 điểm O, B, A, C, I cùng thuộc một đường tròn.

b/ Đường thẳng qua D vuông góc với OB cắt BC, BE theo thứ tự tại H và K. Gọi M là giao điểm của BC và DE. Chứng minh MH.MC = MI.MD.

c/ Chứng minh H là trung điểm của KD.